

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2026/HS-PT

Ngày: 16/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Võ Bảo Anh

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2026/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 16/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 01/01/1973 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp Đ, xã P, thành phố Cần Thơ. Giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 5/12. Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị D; có chồng là Đặng Văn D1; con có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lê Kim B – Trung tâm tư vấn pháp luật Hội Luật gia thành phố C, Đoàn Luật sư thành phố C. Có mặt.

Trong vụ án, còn có người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 24/7/2025, ông Đặng Văn D1 (chồng bị cáo T) làm cỏ tại phần đất nhà của mình thuộc ấp Đ, xã P, thành phố Cần Thơ, vị trí làm cỏ giáp ranh với đất của bà Nguyễn Thị Hồng C (bị hại). Trong

lúc làm cỏ bà C nói ông D1 “*mày làm cỏ lán sang phần đất của tao*” và chửi thề “*đụ mẹ, đụ má*” với ông D1; tiếp đến bà C nhổ bụi bông trang của ông D1 trông nên cả hai xảy ra cự cãi lời qua, tiếng lại, trong lúc cãi nhau thì ông D1 cầm cây dao yếm đang làm cỏ định đi lại chém bà C, thấy D1 cầm dao đi lại, bà C chạy về nhà của mình để lấy dao chém nhau với D1, nhưng vào nhà chưa kịp quay ra thì bị cáo Nguyễn Thị Kim T (vợ ông D1) cùng với ông Nguyễn Đông S can ngăn và kéo ông D1 vào nhà. Được can ngăn thì ông D1 đi vào nhà, bị cáo T giật lấy cây dao yếm trên tay ông D1, đi ra ngoài lộ đứng trước cửa nhà bà C, lớn giọng nói với bà C “*bà muốn chém thì tôi với bà chém nè đừng có rủ ông D1*”, nghe bị cáo T nói vậy bà C mới cầm cây dao yếm đi ra ngoài lộ trước cửa nhà của mình, giữa bị cáo T và bà C cự cãi lời qua, tiếng lại với nhau, bà C cầm dao trên tay đi đến gần bị cáo T, sợ bà C chém thật nên bị cáo T lùi lại thì bị vấp chân té xuống lộ bê tông nhưng không bị thương tích, khi ngã bị cáo T làm rớt cây dao ra khỏi tay, đang lom khom đứng dậy thì bà C tiếp tục tiến đến gần, do sợ bà C tấn công mình nên bị cáo T dùng tay trái xô (đẩy) mạnh vào vai phải của bà C, làm bà C té mạnh xuống lộ bê tông bị thương tích. Bà C được chồng là ông Nguyễn Văn S1 đưa đi điều trị thương tích tại Trung tâm Y tế K - Cần Thơ, sau đó được chuyển viện đến Bệnh viện Đ1 điều trị, đến ngày 02/8/2025 thì xuất viện.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số: 281/CN ngày 07/8/2025 của Bệnh viện Đ1 xác định bà Nguyễn Thị Hồng C bị gãy đầu dưới xương quay trái và gãy cổ xương đùi trái.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 67/KLTTCT-TTPY ngày 25/8/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của bà Nguyễn Thị Hồng C tại thời điểm giám định là 41%, cơ chế do vật tày tác động gây nên.

Về vật chứng trong vụ án tạm giữ: 01 cây dao yếm (loại dao làm cỏ) dài 36cm (lưỡi dao bằng sắt, lưỡi dao bầu, có một bề sắc, dài 26cm và cán bằng gỗ dài 10cm); 01 cây dao yếm (loại dao làm cỏ), dài 40cm (lưỡi bằng sắt, lưỡi dao bầu, có một bề sắc, dài 26cm và cán bằng gỗ dài 14cm.

Tại bản án hình sự số 39/2025/HS-ST ngày 16/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Kim T 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 23/12/2025, bị cáo Nguyễn Thị Kim T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo và có bổ sung biên lai thu tiền ngày 05/01/2026 tại Thi hành án Dân sự

thành phố Cần Thơ đã nộp thêm 40.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư thống nhất với tội danh “Cố ý gây thương tích” mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, dù hoàn cảnh khó khăn nhưng đã cố gắng bồi thường thiệt hại 60.000.000 đồng trong giai đoạn sơ thẩm. Ở giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã cố gắng bồi thường thêm 40.000.000 đồng. Như vậy bị cáo đã bồi thường thiệt hại toàn bộ 100 triệu đồng theo yêu cầu của bị hại. Việc cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ. Đối với thương tích bị hại 41% là do bị cáo dùng tay tác động chứ không dùng hung khí. Việc bị hại bị thương tích là ngoài ý muốn của bị cáo. Theo quy định tại Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 về án treo thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng án treo vì bị cáo có đủ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài ra, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không phải đối tượng nguy hiểm, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định:

Về tố tụng hình sự: Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Do có mâu thuẫn trong vụ tranh chấp ranh đất từ trước, ngày 27/4/2025, giữa chồng bị cáo là ông Đặng Văn D1 và bị hại bà Nguyễn Thị Hồng C có cự cãi, định chém nhau, nhưng bị cáo và ông Nguyễn Đông S can ngăn. Sau đó, bị cáo giật dao của ông D1 thách thức chém nhau với bà C. Khi bị cáo và bị hại gặp nhau trên lộ, bà C tiến tới, bị cáo lùi lại làm rớt dao và té ngã. Khi bà C cầm dao yểm tiến đến, bị cáo ngồi dậy và xô vào vai bị hại làm bị hại ngã thương tích 41%. Cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có tình tiết mới là bồi thường thêm 40.000.000 đồng là đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại. Có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 - 09 tháng tù theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Những phần khác của vụ án không có kháng cáo đề nghị giữ nguyên như án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 24/7/2025, chồng bị cáo Nguyễn Thị Kim T là ông Đặng Văn D1 có xảy ra cãi vã với bị hại khi ông D1 làm cỏ vườn ở trên đất của ông giáp với đất của bị hại Nguyễn Thị Hồng C. Ông D1 cầm dao yếm đang làm cỏ định chém bị hại. Bị hại cũng chạy về nhà lấy dao để chém nhau với ông D1, nhưng bị hại chưa kịp quay ra thì bị cáo và ông Nguyễn Đông S can ngăn ông D1 và kéo ông D1 vào nhà, nhưng sau đó bị cáo giật lấy dao yếm trên tay ông D1 đi ra lộ trước cửa bà C lớn giọng nói “*bà muốn chém thì tôi với bà chém nè, đừng có rủ ông D1*”. Nghe bị cáo nói, bị hại cầm con dao yếm đi ra lộ, trước cửa nhà bị hại, giữa bị cáo và bị hại có xảy ra cự cãi. Bị hại cầm dao tiến đến chỗ bị cáo. Sợ bị hại chém thật nên bị cáo lùi lại và vấp chân ngã xuống nền bê tông và cây dao rớt khỏi tay bị cáo. Khi bị cáo đang đứng dậy thì bị hại tiến đến. Vì sợ bị hại tấn công mình nên bị cáo xô (đẩy) mạnh vào vai bị hại. Bị hại té ngã xuống lộ bê tông và bị thương tích: bị hại được gia đình đưa đi điều trị sau đó đến ngày 02/8/2025 thì xuất viện. Theo kết luận giám định số 67/KLTTCT-TTPY ngày 25/8/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố C kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của bà Nguyễn Thị Hồng C tại thời điểm giám định là 41%, cơ chế do vật tày tác động gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 16/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ đã xác định bị cáo Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 01(một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu toàn bộ thiệt hại là 100.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại là 60.000.000 đồng. Bị hại Nguyễn Thị Hồng C thống nhất bản án sơ thẩm, không có kháng cáo.

Ngày 06/02/2026, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Thị Hồng C cũng có mâu thuẫn vấn đề ranh đất nên khi ông Đặng Văn D1, chồng của bị cáo xảy ra cãi vã với bị hại. Ông D1 cầm dao định chém bị hại, bị hại cũng vào nhà lấy dao định chém nhau với ông D1. Bị cáo có can ngăn ông D1 và ông D1 đã vào nhà. Nhưng bị cáo lại lấy con dao của ông D1 đi ra trước cửa nhà bị hại thách thức bị hại chém nhau. Khi bị hại cầm dao tiến đến chỗ bị cáo, bị cáo vấp ngã, đã rơi dao khỏi tay, nhưng bị cáo đã ngồi dậy xô bị hại ngã xuống đường bê tông.

Thương tích 41% của bị hại là do chính bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt

hại theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là đã có xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mức án xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi bị cáo và bị hại gặp nhau, bị cáo đã bị vấp ngã, con dao yếm của bị cáo cầm trên tay đã rơi khỏi tay của bị cáo, bị cáo đã xô ngã bị hại làm bị hại ngã xuống đường bê tông, bị thương tích tổn hại sức khỏe là 41%. Như vậy, có căn cứ chứng minh, bị cáo không có sử dụng hung khí khi phạm tội đối với bị hại. Ở giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã nộp thêm 40.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả. Chi phí bồi thường giữa bị cáo và bị hại thống nhất là 100.000.000 đồng. Điều này cho thấy, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Khoản tiền 40.000.000 đồng bị cáo đã nộp trước khi xét xử phúc thẩm thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả đối với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, khi bị cáo phạm tội, bà Nguyễn Thị Hồng C đã 67 tuổi được xác định là người cao tuổi theo Điều 2 Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009. Vì vậy, khả năng suy giảm sức khỏe và mức độ hồi phục thương tích sẽ chậm. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chưa chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo như yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Những vấn đề khác không có kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thị Kim T.** Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2025/HS-ST ngày 16/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ.

2. Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Kim T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong. Bị hại được quyền liên hệ Thi hành án Dân sự thành phố C để nhận số tiền 100.000.000 đồng bị cáo đã nộp (theo Biên lai thu tiền số 0001035 ngày 16/9/2025; Biên lai thu tiền số 0001611 ngày 22/10/2025 và Biên lai thu tiền số 0000004 ngày 05/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ).

4. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND KV14 – Cần Thơ;
- VKSND KV14 – Cần Thơ;
- Phòng THADS KV14 – TP. Cần Thơ;
- CQ CSĐT Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng HSNV Công an TP. Cần Thơ;
- CQ THAHS Công an TP. Cần Thơ;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Bình